

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAO LÃNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2017/KDTM-ST

Ngày: 21/6/2017

“V/v tranh chấp hợp đồng mua bán”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đình Đoan Hùng.
2. Ông Nguyễn Văn Vệ.

Thư ký phiên toà: Bà Trịnh Thùy Vân – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh.

Vào ngày 21/6/2017, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp xét xử công khai vụ án thụ lý số: 03/2017/TLST-KDTM, về việc: *“Tranh chấp về hợp đồng kinh doanh thương mại – hợp đồng mua bán”*.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 08/2017/QĐST-KDTM, ngày 29/5/2017, Quyết định hoãn phiên tòa số: 01/2017/QĐST-KDTM, ngày 09/6/2017; giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty Cổ phần Xây Dựng MK.

Địa chỉ: Quốc lộ 30, ấp An N, xã An B, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện theo pháp luật của Công ty Cổ phần Xây Dựng MK là bà Nguyễn Mai A, sinh năm 1978 – Chức vụ: Giám đốc Công ty.

Địa chỉ: Số 62, đường T, Phường 1, thành phố L, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện hợp pháp của bà Nguyễn Mai A có chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1987. Địa chỉ: Số 50, đường Đ, phường M, thành phố L, tỉnh Đồng Tháp là đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền ngày 20/5/2017).

Bị đơn: Công ty Cổ phần xây dựng PKG.

Địa chỉ: Số 354/106, đường P, Phường 11, quận B, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật của Công ty Cổ phần Xây Dựng PKG là ông Nguyễn Văn T – Chức vụ: Giám đốc Công ty.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 09/3/2017 của Công ty Cổ phần Xây Dựng MK, Văn bản ý kiến ngày 25/5/2017 và tại phiên tòa chỉ Nguyễn Thị L trình bày: Vào ngày 11 tháng 10 năm 2013 Công ty Cổ phần Xây dựng MK có ký hợp đồng số 36/2013/HĐBT-MK với Công ty Cổ phần Xây dựng PKG nội dung như sau:

Công ty Cổ phần Xây dựng MK đồng ý cung cấp và bơm bê tông tươi cho Công ty Cổ phần Xây dựng PKG phục vụ công trình Ngân Hàng Nông Nghiệp chi nhánh Đồng Tháp trên địa bàn phường 2, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp. Tổng giá trị hợp đồng được thực hiện là 5.067.206.000 đồng.

Ngày 26/11/2015 Công ty Cổ phần Xây dựng MK đã thực hiện xong phần việc theo hợp đồng và bàn giao đầy đủ hồ sơ quyết toán cho Công ty Cổ phần Xây dựng PKG.

Đến ngày 05/02/2016 Công ty Cổ phần Xây dựng PKG đã thanh toán được 4.870.000.000 đồng. Công ty Cổ phần Xây dựng PKG còn nợ Công ty Cổ phần Xây dựng MK số tiền là 197.206.000 đồng, số tiền này đã quá hạn thanh toán theo hợp đồng là 390 ngày.

Lãi chậm thanh toán theo hợp đồng hai bên đã ký là 0,05%/ngày, từ ngày 06/02/2016 đến ngày 05/03/2017 là 390 ngày. Tiền lãi chậm thanh toán là $197.206.000 \text{ đồng} \times 0,05\% \times 390 \text{ ngày} = 38.455.170 \text{ đồng}$.

Công ty Cổ phần Xây dựng MK yêu cầu Công ty Cổ phần Xây dựng PKG do ông Nguyễn Văn T làm giám đốc phải trả cho Công ty Cổ phần Xây dựng MK số tiền vốn và tiền lãi quá hạn tổng cộng là 235.661.170 đồng. Không yêu cầu tính lãi phát sinh trong thời gian Tòa án giải quyết vụ án.

Ngày 19/5/2017 Công ty Cổ phần Xây dựng PKG có trả cho Công ty Cổ phần Xây dựng MK số tiền 100.000.000 đồng.

Đối với phần tiền lãi nay Công ty Cổ phần Xây dựng MK xác định lại ngày tính lãi từ ngày 01/9/2016 đến ngày 05/3/2017 là 185 ngày $\times 0,05\%/\text{ngày} = 18.241.555 \text{ đồng}$.

Nay Công ty Cổ phần Xây dựng MK yêu cầu Công ty Cổ phần Xây dựng PKG trả tiền vốn và tiền lãi quá hạn tổng cộng là 115.447.555 đồng. Rút lại yêu cầu khởi kiện số tiền 120.213.615 đồng.

Căn cứ chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của Công ty Cổ phần Xây dựng MK là hợp đồng số 36/213/HĐBT-MK; Bản đối chiếu công nợ ngày 31/8/2016 và giấy báo tài khoản chuyển tiền ngày 19/5/2017.

Công ty Cổ phần Xây dựng PKG đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ tất cả các văn bản tố tụng, nhưng Công ty Cổ phần Xây dựng PKG không có văn bản ghi ý kiến gửi cho Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Theo đơn khởi kiện của Công ty Cổ phần Xây dựng MK thì Tòa án xác định quan hệ tranh chấp trong vụ kiện này là “*Tranh chấp về hợp đồng kinh doanh thương mại – hợp đồng mua bán*”, Nơi ký hợp đồng và thực hiện hợp đồng tại thành phố Cao Lãnh, nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh theo quy định tại khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự. Căn cứ vào bản đối chiếu công nợ ngày 31/8/2016 thì thời hiệu khởi kiện vẫn còn.

[2] Công ty Cổ phần Xây dựng PKG đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử xử vắng mặt Công ty Cổ phần Xây dựng PKG.

[3] Tại phiên tòa Công ty Cổ phần Xây dựng MK có chị Nguyễn Thị L là đại diện theo ủy quyền rút lại yêu cầu khởi kiện đối với số tiền 120.213.615 đồng, đây là sự tự nguyện của đương sự và phù hợp với quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự, nên Hội đồng xét xử chấp nhận, Đình chỉ giải quyết vụ án đối với số tiền 120.213.615 đồng.

[4] Đối với số tiền Công ty Cổ phần Xây dựng MK xác định Công ty Cổ phần Xây dựng PKG còn nợ theo biên bản đối chiếu công nợ ngày 31/8/2016 là 197.206.000 đồng. Theo quy định tại mục 5.1 Điều 5 của hợp đồng kinh tế số 36/2013/HĐBT-MK, ngày 11 tháng 10 năm 2013 thì lãi suất nợ quá hạn là 0,05%/ngày. Việc tính lãi của Công ty phần Xây dựng MK là có căn cứ và phù hợp theo quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự. Như vậy, số tiền 197.206.000 đồng sẽ được tính lãi từ ngày 31/8/2016 cho đến ngày 01/9/2016 cho đến ngày 05/3/2017 là 185 ngày x cho lãi suất 0,05%/ngày = 18.241.555 đồng. tổng cộng vốn và lãi là 215.447.555 đồng. Ngày 19/5/2017 Công ty Cổ phần Xây dựng PKG đã trả 100.000.000 đồng. Số tiền còn lại là 115.447.555 đồng.

Căn cứ theo quy định tại khoản 2 Điều 92 Bộ luật dân sự thì “...Một bên đương sự thừa nhận hoặc không phản đối những tình tiết, sự kiện, tài liệu, văn bản .. đương sự kia đưa ra thì đương sự đó không phải chứng minh.....”

Việc Công ty Cổ phần Xây dựng MK yêu cầu Công ty Cổ phần Xây dựng PKG trả số tiền còn nợ số tiền 115.447.555 đồng là có căn cứ và phù hợp theo quy định tại Điều 440 Bộ luật dân sự, nên chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

Do Công ty Cổ phần Xây dựng PKG phải trả cho Công ty Cổ phần Xây dựng MK số tiền 115.447.555 đồng, nên Công ty Cổ phần Xây dựng PKG phải chịu 5.772.000 đồng tiền án phí sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 440, 357 Bộ Luật dân sự; Khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 227, điểm c khoản 1 Điều 217, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của Công ty Cổ phần Xây dựng MK đối với số tiền 120.213.615 đồng (*Một trăm hai mươi triệu hai trăm mười ba nghìn sáu trăm mười lăm đồng*).

Chấp nhận yêu cầu của Công ty Cổ phần Xây dựng MK.

Buộc Công ty Cổ phần Xây dựng PKG trả cho Công ty Cổ phần Xây dựng MK số tiền gốc và lãi là 115.447.555 đồng (*Một trăm mười lăm triệu bốn trăm bốn mươi bảy nghìn năm trăm năm mươi lăm đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Án phí dân sự sơ thẩm:

Công ty Cổ phần Xây dựng PKG phải chịu 5.772.000 đồng (*Năm triệu bảy trăm bảy mươi hai nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Công ty Cổ phần Xây dựng MK được nhận lại tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 5.892.000 đồng (*Năm triệu tám trăm chín mươi hai nghìn đồng*) theo biên lai thu số 08259, ngày 28/3/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật Thi hành án dân sự;

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh;
- VKS TPCL;
- Các đương sự;
- Lưu VPTA-HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Hằng